

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **183/2018/HSST**

Ngày: **22/6/2018**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Đặng Văn Ngọc**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thành

Ông Nguyễn Đình Đạt

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hà – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Long Biên

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 173/2018/HSST ngày 29/5/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 177/2018/QĐXXST-HS ngày 04/6/2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN C, sinh năm: 1996; HKTT: Xóm Y xã Hải Hà, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; Chỗ ở: không nơi ở cố định; Nghề nghiệp: Không; Văn hoá: 4/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1976; Con bà: Nguyễn Thị N, sinh năm 1976; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; Nhân thân: Theo danh chỉ bản số 203 ngày 21/3/2018 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo: có 01 tiền án (đã được xóa)

Bản án số 47/HSST ngày 09/9/2013 bị TAND huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án về tội Trộm cắp tài sản (Bị cáo đã nộp án phí HSST ngày 09/9/2013).

Bị cáo bị bắt ngày 13/3/2018 (Bị cáo có mặt).

- Bị hại:

1. Chị Trương Thị H, sinh năm 1971; Địa chỉ: Số X phố Lê Mật, tổ 7 phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1977; Địa chỉ: Tổ 8 phường Việt

Hung, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Lê Thị D, sinh năm 1967; Địa chỉ: Số XYZ phố Ngọc Lâm, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 14h30 ngày 10/3/2018, Công an phường Việt Hưng, quận Long Biên nhận được đơn trình báo của chị Trương Thị H, sinh năm 1971, địa chỉ: Số X phố Lê Mật, tổ 7 phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội về việc: Khoảng 13h20 cùng ngày chị bị mất trộm 01 chiếc xe đạp thể thao địa hình nhãn hiệu Rincon 850 màu trắng để trước cửa nhà. Đồng thời chị giao nộp cho cơ quan công an 01 USB nhãn hiệu Anik lưu giữ hình ảnh đối tượng đã trộm cắp tài sản của chị.

Sau khi tiếp nhận vụ việc, Công an phường Việt Hưng đã tiến hành điều tra thu thập tài liệu. Ngày 11/3/2018, phát hiện Nguyễn Văn C, sinh năm 1996, HKTT: Xóm Y, xã Hải Hà, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định có biểu hiện nghi vấn xuất hiện tại địa bàn và có đặc điểm phù hợp với đối tượng đã trộm cắp tài sản của chị H nên Công an phường Việt Hưng đã yêu cầu về trụ sở để làm rõ. Ngày 13/3/2018, Cơ quan công an thi hành lệnh bắt tạm giam đối tượng C và tạm giữ của C 01 điện thoại di động Nokia màn hình đen trắng, màu xanh đã qua sử dụng, số sim thuê bao 0948068200.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 13h20' ngày 10/3/2018 C đi lang thang tại khu vực phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội mục đích xem có ai có sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi C đi đến số nhà X phố Lê Mật, tổ 7 phường Việt Hưng thì phát hiện chiếc xe đạp thể thao địa hình nhãn hiệu Ricon 850 của chị Trương Thị H để trước cửa nhà, xe không khóa, không có người trông giữ. C đã trộm cắp chiếc xe trên sau đó mang bán cho cửa hàng xe đạp cũ của chị Lê Thị D, sinh năm 1967, địa chỉ: Số XYZ phố Ngọc Lâm, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội được 500.000 đồng.

Sau khi vụ án được phát hiện, ngày 12/3/2018, chị D đã tự nguyện giao nộp chiếc xe đạp trên cho Cơ quan công an để phục vụ điều tra. Chị D khai khi mua chiếc xe đạp trên chị không biết đó là xe do C trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Ngoài vụ trộm trên, ngày 15/02/2018, C đi lang thang tại khu vực tổ 3 phường Việt Hưng thì phát hiện có chiếc xe đạp thể thao nhãn hiệu Win Speed màu ghi đen xanh da trời của anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1977, HKTT: Tổ 8 phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội đang dựng trước cửa nhà số 9 ngách 104/1 phố Việt Hưng. C đã trộm cắp xe sau đó mang bán cho

ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1957, HKTT: số Y ngách X/10 phố Hoa Lâm, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội được 200.000 đồng. Toàn bộ số tiền bán xe của 02 vụ trộm cắp trên, C đã chi tiêu cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 51/KL-HĐ ngày 08/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận Long Biên kết luận:

- 01 (một) xe đạp thể thao nhãn hiệu Win Speed màu ghi đen xanh da trời đã qua sử dụng trị giá 6.000.000 đồng.

- 01 (một) xe đạp thể thao nhãn hiệu Rincon 850 màu trắng đã qua sử dụng trị giá 8.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị xâm hại là 14.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại bản Cáo trạng số: 187/CT-VKS-LB ngày 28/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn C tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác cơ quan điều tra đã thu thập về những hành vi phạm tội nêu trên. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Văn C. Đề nghị xử phạt bị cáo với mức án: từ 15 đến 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Đề nghị áp dụng Điều 47, Điều 48 của BLHS năm 2015, Điều 106 của BLTTHS năm 2015.

Về trách nhiệm dân sự:

Chị Trương Thị H đã nhận lại 01 xe đạp thể thao nhãn hiệu Ricon 850 màu trắng và không có đề nghị thêm gì về dân sự.

Anh Nguyễn Xuân H yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại giá trị chiếc xe đạp thể thao không thu hồi được theo kết quả định giá nên đề nghị bị cáo phải bồi thường cho anh H số tiền 6.000.000 đồng.

Chị Lê Thị D yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền 500.000 đồng là số tiền chị đã bỏ ra mua chiếc xe đạp thể thao nhãn hiệu Ricon 850 màu trắng từ bị cáo nên đề nghị bị cáo phải hoàn trả cho chị D số tiền 500.000 đồng.

Đối với ông Nguyễn Văn T là người mà bị cáo Nguyễn Văn C khai đã bán chiếc xe đạp nhãn hiệu Win Speed mà C trộm cắp được của anh Nguyễn

Xuân H. Tại cơ quan điều tra ông T không thừa nhận mua chiếc xe đạp mà C trộm cắp. Vì vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xem xét xử lý là đúng pháp luật.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị trả lại bị cáo Nguyễn Văn C 01 điện thoại di động Nokia, màn hình đen trắng, màu xanh đã qua sử dụng, số sim thuê bao 0948068200 nhưng cho tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Một chiếc USB nhãn hiệu ANIK do chị Trương Thị H nộp cho Cơ quan điều tra bên trong có chứa hình ảnh được trích xuất từ camera ghi lại hình ảnh bị cáo Nguyễn Văn C trộm cắp và chị H không yêu cầu lấy lại nên lưu giữ chiếc USB kèm theo hồ sơ vụ án.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn, hối hận và mong muốn được sự khoan hồng cho bị cáo có mức án nhẹ nhất, để có điều kiện cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn C đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản tạm giữ đồ vật, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận:

- Khoảng 15h30' ngày 15/02/2018 tại nhà số Z ngách 104/1 phố Việt Hưng, Nguyễn Văn C đã trộm cắp 01 xe đạp thể thao nhãn hiệu Win Speed màu ghi đen xanh da trời của anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1977, HKTT: Tổ 8 phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội trị giá 6.000.000 đồng .

- Khoảng 13h20' ngày 10/3/2018 tại trước cửa nhà số nhà Y phố Việt Hưng, thuộc tổ 7 phường Việt Hưng, Nguyễn Văn C đã trộm cắp 01 chiếc xe

đạp thể thao địa hình nhãn hiệu Ricon 850 màu trắng của chị Trương Thị H trị giá 8.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị xâm hại là 14.000.000 đồng.

Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn C đủ yếu tố cấu thành tội: **Trộm cắp tài sản**. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ tài sản là không khóa xe đạp, không có người trông giữ để lén lút, chiếm đoạt tài sản của họ, mục đích lấy tiền chi tiêu cá nhân. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án: Bản án số 47/HSST ngày 09/9/2013 của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án và bị cáo đã nộp án phí Hình sự sơ thẩm ngày 09/9/2013. Tiền án trên của bị cáo đã đương nhiên được xóa theo luật định nhưng vẫn xét bị cáo có nhân thân xấu mặc dù đã được cơ quan pháp luật giáo dục lẽ ra bị cáo cần phải tu dưỡng bản thân, làm ăn lương thiện bằng chính sức khỏe của mình nhưng vì muốn hưởng lợi bất chính nên bị cáo đã tiếp tục phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 15/2/2018 bị cáo đã trộm cắp 01 xe đạp thể thao nhãn hiệu Win Speed màu ghi đen xanh da trời của anh Nguyễn Xuân H có trị giá 6.000.000 đồng và ngày 10/3/2018 bị cáo đã trộm cắp 01 chiếc xe đạp thể thao địa hình nhãn hiệu Ricon 850 màu trắng của chị Trương Thị H có trị giá 8.000.000 đồng. Như vậy bị cáo đã thực hiện 02 hành vi trộm cắp tài sản, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về quyết định hình phạt: Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX xét thấy cần phải xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, rèn luyện ý thức tuân thủ pháp luật, trở thành công dân có ích cho xã hội và gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của HĐXX.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của HĐXX.

[9] Về trách nhiệm dân sự:

Chị Trương Thị H đã nhận lại 01 chiếc xe đạp thể thao nhãn hiệu Ricon 850 màu trắng và không có đề nghị gì thêm về dân sự nên HĐXX không xem xét.

Đối với yêu cầu buộc bị cáo bồi thường trị giá chiếc xe đạp thể thao nhãn hiệu Win Speed màu ghi đen xanh da trời không thu hồi được theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự là 6.000.000 đồng của anh Nguyễn Xuân H: Xét yêu cầu của bị hại là chính đáng, do vậy cần buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải bồi thường cho anh Nguyễn Xuân H số tiền 6.000.000 đồng.

Đối với chị Lê Thị D: Chị D khi mua không biết chiếc xe đạp là do C trộm cắp mà có, bản thân bị cáo khi bán chiếc xe đạp cho chị D cũng trình bày chiếc xe thuộc sở hữu của gia đình bị cáo nên ý thức chủ quan khi mua chị D hoàn toàn không biết đó là tài sản do C phạm tội mà có, Cơ quan cảnh sát điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với chị D là có căn cứ, đúng pháp luật. Chị D yêu cầu C phải hoàn trả số tiền 500.000 đồng là số tiền chị đã bỏ ra mua xe đạp, xét yêu cầu của chị D là chính đáng, do vậy cần buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải bồi thường cho chị Lê Thị D số tiền 500.000 đồng.

Đối với ông Nguyễn Văn T là người mà bị cáo Nguyễn Văn C khai đã bán chiếc xe đạp nhãn hiệu Win Speed mà C trộm cắp được của anh Nguyễn Xuân H. Tại cơ quan điều tra ông T không thừa nhận mua chiếc xe đạp mà C trộm cắp và tại phiên tòa hôm nay C cũng thừa nhận ngoài lời khai tại cơ quan điều tra thì C không có chứng cứ nào chứng minh ông T là người mua xe. Vì vậy Cơ quan điều tra đã không xem xét để phân loại xử lý là đúng quy định pháp luật.

Đề nghị của Viện kiểm sát về phần dân sự là có căn cứ, phù hợp với nhận định của HĐXX cần buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Xuân H số tiền là 6.000.000 đồng và hoàn trả chị Lê Thị D số tiền là 500.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc điện thoại di động Nokia, màn hình đen trắng, màu xanh đã qua sử dụng, số sim thuê bao 0948068200, qua điều tra xác minh là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng HĐXX thấy cần thiết phải tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

01 (một) chiếc USB nhãn hiệu ANIK do chị Trương Thị H nộp cho Cơ quan điều tra bên trong có chứa hình ảnh được trích xuất từ camera ghi lại hình

ảnh bị cáo Nguyễn Văn C trộm cắp. Xét đây là vật chứng của vụ án và chị H không yêu cầu lấy lại chiếc USB này nên lưu giữ chiếc USB kèm theo hồ sơ vụ án.

Đề nghị của Viện kiểm sát về phần xử lý vật chứng là có căn cứ, phù hợp với nhận định của HĐXX

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn C** phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

1. Về hình phạt:

Áp dụng: Khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1 điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Nguyễn Văn C 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/3/2018.

Về hình phạt bổ sung: Miễn phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn C.

2. Về dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 468, Điều 584 Bộ luật Dân sự

Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải bồi thường cho anh Nguyễn Xuân H số tiền 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) và hoàn trả chị Lê Thị D số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn C 01 điện thoại di động Nokia, màn hình đen trắng, màu xanh đã qua sử dụng, số sim thuê bao 0948068200 nhưng cho tạm giữ để đảm bảo thi hành án

- Lưu giữ 01 chiếc USB nhãn hiệu ANIK kèm theo hồ sơ vụ án.

(Các vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/5/2018)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000đ tiền án phí HSST.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 325.000 đồng án phí DSST.

Tổng cộng bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 525.000 đồng (năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6.7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án.

5 . Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Các bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TP HN;
- Công an Q.LB;
- Viện kiểm sát ND Q.LB;
- Thi hành án dân sự Q.LB;
- Thi hành án hình sự;
- L-u hồ sơ vụ án;
- Lưu VP;
- Bị cáo.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Văn Ngọc

Nơi nhận:

- TAND Tp Hà Nội;
- VKSND q. Long Biên;
- Chi cục Thi hành án dân sự
q. Long Biên;
- Sở Tư pháp Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.